

Số: 122/2020/QĐST-HNGĐ

TP. Ninh Bình, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2020/ TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng H, sinh năm 19xx

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 19xx

Cùng địa chỉ: Số xx, ngách xx/xxx, đường HTLO, phố PN, phường PT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hồng H và anh Nguyễn Thế L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Thế L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Nguyễn Thế Đ, sinh ngày 11/10/20XX và cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 08/02/20XX đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Hồng H và anh Nguyễn Thế L tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Phạm Thị Hồng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần các bên có quyền đề nghị thay đổi việc nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung; Công nợ chung: Chị Phạm Thị Hồng H và anh Nguyễn Thế L đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung; không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Hồng H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001608 ngày 06/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NB. Chị Phạm Thị Hồng H được trả lại 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP Ninh Bình;
- UBND phường PT;
- Các đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết